

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 123 - Sự cai trị của Nước Đức Chúa Trời trong Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Ma-thi-ơ 18:15-20: Nếu anh em người phạm tội cùng người, thì hãy trách người khi chỉ có người với một mình người; như người nghe lời, thì người được anh em lại. Ví bằng không nghe, hãy mời một hai người đi với người, hầu cứ lời hai ba người làm chứng mà mọi việc được chắc chắn. Nếu người không chịu nghe các người đó, thì hãy cáo cùng Hội thánh, lại nếu người không chịu nghe Hội thánh, thì hãy coi người như kẻ ngoại và kẻ thù thuế vậy. Quả thật, ta nói cùng các người, hễ điều gì mà các người buộc ở dưới đất thì cũng sẽ buộc ở trên trời, và điều gì mà các người mở ở dưới đất thì cũng sẽ mở ở trên trời. Quả thật, ta lại nói cùng các người, nếu hai người trong các người thuận nhau ở dưới đất mà cầu xin không cứ việc chi, thì Cha ta ở trên trời sẽ cho họ. Vì nơi nào có hai ba người nhân danh ta nhóm nhau lại, thì ta ở giữa họ.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ¹⁵Moreover^{G1161} if^{G1437} thy brother^{G80} shall trespass^{G264} against^{G1519} thee, go^{G5217} and tell^{G1650} him his fault^{G1651} between^{G3342} thee and him alone^{G3441}: if^{G1437} he shall hear^{G191} thee, thou hast gained^{G2770} thy brother^{G80}. ¹⁶But if^{G1437} he will not hear^{G191} thee, then take^{G3880} with thee one^{G1520} or^{G2228} two^{G1417} more^{G2089}, that in the mouth^{G4750} of two^{G1417} or^{G2228} three^{G5140} witnesses^{G3144} every^{G3956} word^{G4487} may be established^{G2476}. ¹⁷And if^{G1437} he shall neglect^{G3878} to hear^{G3878} them, tell^{G2036} it unto the church^{G1577}: but if^{G1437} he neglect^{G3878} to hear^{G3878} the church^{G1577}, let him be unto thee as a heathen^{G1482} man and a publican^{G5057}. ¹⁸Verily^{G281} I say^{G3004} unto you, whatsoever^{G3745-G1437} ye shall bind^{G1210} on^{G1909} earth^{G1093} shall be bound^{G1210} in heaven^{G3772}: and whatsoever^{G3745-G1437} ye shall loose^{G3089} on^{G1909} earth^{G1093} shall be loosed^{G3089} in heaven^{G3772}. ¹⁹Again^{G3825} I say^{G3004} unto you, That if^{G1437} two^{G1417} of you shall agree^{G4856} on^{G1909} earth^{G1093} as touching^{G4012} any^{G3956} thing^{G4229} that they shall ask^{G154}, it shall be done^{G1096} for them of my Father^{G3962} which^{G3588} is in heaven^{G3772}. ²⁰For where^{G3757} two^{G1417} or^{G2228} three^{G5140} are gathered^{G4863} together^{G4863} in my name^{G3686}, there^{G1563} am^{G1510} I in the midst^{G3319} of them.

Có nghĩa là: *Vả lại, nếu anh em người xúc phạm (làm tổn thương, vi phạm luật pháp mà nghịch lại, làm điều lầm lỗi, làm sự sai lầm thuộc đạo đức) chống lại người (với mục đích, có chủ tâm nghịch lại, liên quan đến sự sống, hoặc một lần hoặc tiếp diễn), thì hãy nói với người về tội lỗi đó khi chỉ có người và một mình người ấy. Nếu người chịu nghe (lắng nghe, tiếp nhận lời với sự hiểu được ý) người thì người được lại anh em mình. Nhưng nếu người không chịu nghe lời người, thì người hãy cùng với một hoặc hai người nữa, như vậy từ miệng của hai hay ba người làm chứng mà mọi lời sẽ được chắc chắn. Nếu người không chịu nghe lời những người đó, hãy nói điều đó trong Hội-thánh: nhưng nếu người không chịu nghe Hội-thánh, thì hãy coi người đó như người ngoại đạo và kẻ thù thuế. Quả thật Ta nói cùng các người, bất luận điều gì (ở bất kỳ chỗ nào, nơi nào, lúc nào) các người buộc (trói buộc, ràng buộc) ở dưới đất thì sẽ được buộc (trói buộc, ràng buộc) ở trên thiên đàng, và bất luận điều gì (ở bất kỳ chỗ nào, nơi nào, lúc nào) các người mở (tháo gỡ, giã ra, giải tán, huỷ bỏ giao kèo) ở dưới đất thì sẽ được mở (tháo gỡ, giã ra, giải tán, huỷ bỏ giao kèo) ở trên thiên đàng. Ta lại phán cùng các người, nếu hai người trong các người đồng ý (thuận hiệp, phù hợp, đồng thuận) với nhau dưới đất này mà cầu xin bất kỳ điều gì thì Cha Ta là Đấng ở trên thiên đàng sẽ làm cho họ. Vì ở đâu có hai hay ba người nhóm hiệp lại trong Danh Ta, thì Ta sẽ ở giữa họ.*

Trước hết chúng ta cần định nghĩa đúng về chữ mà bản tiếng Việt dịch là **phạm tội-trespass**^{G264} trong câu 15 này, đó là chữ ἁμαρτανω- hamartano, số 264 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Vượt quá ranh giới, gây mất lòng tin, không trung thực, gây ra sự thất bại, không giữ sự cam kết, chiếu theo luật pháp của Đức Chúa Trời thì điều đó là tội lỗi, sự lầm lỗi, sự xúc phạm, sự xâm lấn, sự xâm nhập trái phép, sự lạm dụng, vi phạm luật pháp, sự phạm tội.*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **cùng - against**^{G1519}, sau chữ **phạm tội**, thì đó là chữ εἰς- eis, số 1519 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *chống lại, đối nghịch lại, phản đối (liên quan đến, có chủ định, có mục đích hoặc qua hành động, lời nói, hoặc một lần hoặc tiếp tục tiếp diễn tại nơi chốn, thời gian) có thể gây hại cho sự sống hoặc liên quan đến cuộc sống của người khác.*

Như vậy, ý nghĩa của phần đầu câu 15 sẽ là: *Vả lại, nếu anh em người có hành động hay lời nói hoặc làm công việc mà công việc đó bị coi là vượt quá ranh giới, gây mất lòng tin, không trung thực, gây ra sự thất bại, không giữ sự cam kết, chiếu theo luật pháp của Đức Chúa Trời thì điều đó là tội lỗi, sự lầm lỗi,*

sự xúc phạm, sự xâm lấn, sự xâm nhập trái phép, sự lạm dụng, vi phạm luật pháp, phạm tội chống lại người (đối nghịch lại, sự chống đối liên quan đến, có chủ định, có mục đích hoặc qua hành động, lời nói, hoặc một lần hoặc tiếp tục tiếp diễn tại nơi chốn, thời gian) có thể gây hại cho sự sống hoặc liên quan đến cuộc sống của người,

Khi Đức Chúa Jêsus phán với các môn đồ của Ngài mạng lệnh này, ấy là Ngài đang trang bị cho những người sẽ thay Ngài chôn đất bầy chiên của Ngài trên đất này và cai trị bầy chiên theo nguyên tắc cai trị trong Hội-thánh của Ngài, là Hội-thánh sẽ được Đức Thánh-Linh thành lập trên đất này sau khi Đức Chúa Jêsus đã trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, mà Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ còn được gọi là Thân thể của Đấng Christ và mọi người trong Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được gọi là các chi thể của nhau.

Rô-ma 12:1-21: **Vậy, hỡi anh em, tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ phượng phải lẽ của anh em. Đừng làm theo đời này, nhưng hãy biến hóa bởi sự đổi mới của tâm thần mình, để thử cho biết ý muốn tốt lành, đẹp lòng và trọn vẹn của Đức Chúa Trời là thể nào. Vậy, nhờ ơn đã ban cho tôi, tôi nói với mỗi người trong anh em chớ có tư tưởng cao quá lẽ, nhưng phải có tâm tình tầm thường, y theo lượng đức tin mà Đức Chúa Trời đã phú cho từng người. Và, như trong một thân chúng ta có nhiều chi thể, và các chi thể không làm một việc giống nhau, thì cũng vậy, chúng ta là nhiều người mà hiệp nên một thân trong Đấng Christ, và hết thảy chúng ta đều là các phần chi thể của nhau. Vì chúng ta có các sự ban cho khác nhau, tùy theo ơn đã ban cho chúng ta, ai được ban cho nói tiên tri, hãy tập nói theo lượng đức tin; ai được gọi đến làm chức vụ, hãy buộc mình vào chức vụ; ai dạy dỗ, hãy chăm mà dạy dỗ; ai gánh việc khuyên bảo, hãy khuyên bảo; ai bố thí, hãy lấy lòng rộng rãi mà bố thí; ai cai trị, hãy siêng năng mà cai trị; ai làm sự thương xót, hãy lấy lòng vui mà làm. Lòng yêu thương phải cho thành thật. Hãy gồm sự dữ mà mền sự lành. Hãy lấy lòng yêu thương mềm mại mà yêu nhau như anh em; hãy lấy lễ kính nhường nhau. Hãy siêng năng mà chớ làm biếng; phải có lòng sốt sắng; phải hầu việc Chúa. Hãy vui mừng trong sự trông cậy, nhịn nhục trong sự hoạn nạn, bền lòng mà cầu nguyện. Hãy cung cấp sự cần dùng cho các thánh đồ; hãy ân cần tiếp khách. Hãy chúc phước cho kẻ bắt bớ anh em; hãy chúc phước, chớ nguyên rủa. Hãy vui với kẻ vui, khóc với kẻ khóc. Trong vòng anh em phải ở cho hiệp ý nhau; đừng ước ao sự cao sang, nhưng phải ưa thích sự khiêm nhường. Chớ cho mình là khôn ngoan. Chớ lấy ác trả ác cho ai; phải chăm tìm điều thiện trước mặt mọi người. Nếu có thể được, thì hãy hết sức mình mà hòa thuận với mọi người. Hỡi kẻ rất yêu dấu của tôi ơi, chính mình chớ trả thù ai, nhưng hãy nhường cho cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời; vì có chép lời Chúa phán rằng: Sự trả thù thuộc về ta, ta sẽ báo ứng. Vậy nếu kẻ thù mình có đói, hãy cho ăn; có khát, hãy cho uống; vì làm như vậy, khác nào mình lấy những than lửa đổ mà chất trên đầu người. Đừng để điều ác thắng mình, nhưng hãy lấy điều thiện thắng điều ác.**

1 Cô-rinh-tô 12:13-27: **Vì chưng chúng ta hoặc người Giu-đa, hoặc người Gờ-réc, hoặc tôi mọi, hoặc tự chủ, đều đã chịu phép báp-têm chung một Thánh Linh để hiệp làm một thân; và chúng ta đều đã chịu uống chung một Thánh Linh nữa. Thân cũng chẳng phải có một chi thể, bèn là nhiều chi thể. Nếu chân rằng: vì ta chẳng phải là tay, nên ta không thuộc về thân, thì chẳng phải bởi đó chân không có phần trong thân. Và nếu tai rằng: Vì ta chẳng phải là mắt, nên ta không thuộc về thân, thì tai chẳng phải bởi đó không có phần trong thân. Ví bằng cả thân đều là mắt, thì sự nghe ở đâu? Nếu cả thân đều là tai, thì sự ngửi ở đâu? Nhưng bây giờ, Đức Chúa Trời đã sắp đặt các chi thể của thân chúng ta, ban cho mỗi một chi thể cái địa vị theo ý Ngài lấy làm tốt mà chỉ định. Nếu chỉ có một chi thể mà thôi, thì cái thân ở đâu? Vậy, có nhiều chi thể, song chỉ có một thân. Mắt không được nói với bàn tay rằng: Ta chẳng cần đến mày; đầu cũng chẳng được nói với chân rằng: Ta chẳng cần đến bay. Trái lại, các chi thể của thân xem ra rất yếu đuối lại là cần dùng. Chi thể nào trong thân chúng ta nghĩ là hèn hạ hơn, thì chúng ta tôn trọng hơn; chi thể nào chẳng đẹp, thì chúng ta lại trau giồi hơn, còn như cái nào đã đẹp rồi, thì không cần trau giồi. Nhưng Đức Chúa Trời đã sắp đặt thân người, để chi thể nào thiếu thốn thì được quý trọng hơn, hầu cho trong thân không có sự phân rẽ, mà các chi thể phải đồng lo tưởng đến nhau. Lại, trong các chi thể, khi có một cái nào chịu đau đớn, thì các cái khác đều cùng chịu; và khi một cái nào được tôn trọng, thì các cái khác đều cùng vui mừng. Và, anh em là thân của Đấng Christ, và là chi thể của thân, ai riêng phần nấy.**

Trong sự sinh hoạt của cuộc sống thường ngày, sẽ không thể tránh khỏi những sự va chạm giữa mọi người vì không phải mọi người đều có lượng đức tin cùng sự hiểu biết về luật pháp cũng như trách nhiệm của mỗi người trước yêu cầu của luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người. Sự chênh lệch về sự hiểu biết cùng ý thức của mỗi người đối với yêu cầu của luật pháp nên có những sự tranh chấp, bất hoà xảy ra giữa những người có liên quan đến sự việc và khi sự xung đột, sự tranh chấp, sự va chạm, sự kiện tụng xảy ra thì dù muốn hay không thì người ta vẫn phải đối diện với luật pháp của Đức Chúa Trời. Hết thấy những người tin Chúa đều phải chịu sự cai trị, sự báo trả của luật pháp, dù người ta có tin hay không tin, có hiểu hay không hiểu giá trị của luật pháp Đức Chúa Trời. Khi luật pháp của Đức Chúa Trời được dùng để phân xử sự việc mà những người liên quan đến sự việc đó lại không vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời, thì tùy theo thái độ của người đó mà Hội-thánh sẽ chiếu theo luật pháp và mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ mà xử lý người đó.

Trong luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, có các mạng lệnh cùng mười điều răn và trong luật thuộc về dân sự có nhiều điều luật được áp dụng giữa mọi người với nhau trong tuyển dân của Đức Chúa Trời, cùng sự phân định trách nhiệm của mọi người, tùy theo giới tính đối với Hội chúng của dân Y-sơ-ra-ên (mà ngày nay chúng ta gọi là Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ).

Mọi người tin Chúa phải có sự hiểu biết và áp dụng luật pháp của Đức Chúa Trời trong cuộc sống thường ngày, để nhận biết con đường mình phải đi, thái độ mình phải đứng trong cuộc đời theo Chúa của mình đối với mọi người trong đạo cũng như với mọi người trong thế gian này, để làm sáng Danh Chúa.

Luật về người ô-ước sẽ bị đuổi ra khỏi hội chúng.

Dân số ký 5:1-4: Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy biểu dân Y-sơ-ra-ên đuổi ra ngoài trại quân hết thấy người phung, người có bệnh bạch trược, và người vì cố dụng đến một xác chết nào đã bị ô ướ. Bất luận nam hay nữ, các người phải đuổi họ ra ngoài trại quân, hầu cho họ không làm cho trại quân bị ô ướ, là nơi ta ngự ở trong. Dân Y-sơ-ra-ên bèn làm như vậy, đuổi họ ra khỏi trại quân, y như Đức Giê-hô-va đã truyền lệnh cho Môi-se vậy.

Chữ **bạch trược** chép trong câu 2 này, trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là bệnh viêm nhiễm đường sinh dục gây sự chảy máu và mủ ra cách hội hám mà không ngừng lại, là một thứ bệnh lây nhiễm nguy hiểm trong quá khứ, khi người ta chưa tìm ra được thuốc kháng sinh mạnh để điều trị. Bệnh này lây nhiễm do quan hệ tình dục bừa bãi, mất vệ sinh, thường xảy ra trong giới bán dâm, vì thế cho nên khi trong dân Y-sơ-ra-ên có người bị bệnh này, thì đó là biểu hiện của sự dâm dục bất chính và theo luật pháp của Đức Chúa Trời thì những người phạm tội này sẽ bị ném đá chết, dù người ta không bắt được quả tang sự phạm tội tà dâm của những người đó, nhưng qua chứng bệnh (*trái của cây*) mà người ta có thể biết biết được nguyên do.

Trong thuộc linh, bệnh bạch trược là biểu hiện của tội lỗi tà dâm, sự hoạt động dâm dục ngoài hôn nhân, dù người ta không bắt được quả tang sự ngoại tình hay sự tà dâm, nhưng những người phạm loại tội này nếu đã nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh, được nhận lãnh quyền phép của đời sau rồi, mà còn phạm loại tội này, thì linh hồn của người đó sẽ không thể được cứu. Nếu tội lỗi của người đó bị lộ ra, thì Hội-thánh phải phế truất người ấy ra khỏi vòng dân sự của Đức Chúa Jêsus Christ.

Cũng một lẽ đó, bệnh AIDS, HIV-AIDS cũng là loại bệnh lây qua quan hệ tình dục bất chính là dấu hiệu của sự phạm tội dâm dục (ngoại trừ sự người ta bị lây nhiễm do truyền máu, bị hãm hại). Nếu người tin Chúa mà mắc bệnh này mà không thể giải thích được tính vô tội của mình, thì người ấy phải bị truất khỏi Hội-thánh.

Hê-bơ-rơ 6:4-8: Vì chưng những kẻ đã được soi sáng một lần, đã nếm sự ban cho từ trên trời, dự phần về Đức Thánh Linh, nếm đạo lành Đức Chúa Trời, và quyền phép của đời sau, nếu lại vấp ngã, thì không thể khiến họ lại ăn năn nữa, vì họ đóng đinh Con Đức Chúa Trời trên thập tự giá cho mình một lần nữa, làm cho Ngài sỷ nhục tỏ tường. Và, một đám đất nhờ mưa đượm nhuần mà sanh cây cỏ có ích cho người cày cấy, thì đất đó hưởng phần phước lành của Đức Chúa Trời. Nhưng đất nào chỉ sanh ra những cỏ rạ, gai gốc, thì bị bỏ, và hầu bị rửa, cuối cùng phải bị đốt.

Hê-bơ-rơ 10:19-31: Hỡi anh em, vì chúng ta nhờ huyết Đức Chúa Jêsus được dọn dĩ vào nơi rất thánh, bởi đường mới và sống mà Ngài đã mở ngang qua cái màn, nghĩa là ngang qua xác Ngài, lại vì chúng ta có một thầy tế lễ lớn đã lập lên cai trị nhà Đức Chúa Trời, nên chúng ta hãy lấy lòng thật thà với đức tin đầy dẫy trọn vẹn, lòng được tưới sạch khỏi lương tâm xấu, thân thể rửa bằng nước trong, mà đến gần Chúa. Hãy cầm giữ sự làm chứng về điều trông cậy chúng ta chẳng chuyển lay, vì Đấng đã hứa cùng

chúng ta là thành tín. Ai nấy hãy coi sóc nhau để khuyên giục về lòng yêu thương và việc tốt lành; chớ bỏ sự nhóm lại như mấy kẻ quen làm, nhưng phải khuyên bảo nhau, và hễ anh em thấy ngày ấy hầu gần chừng nào, thì càng phải làm như vậy chừng nấy. Vì nếu chúng ta đã nhận biết lễ thật rồi, mà lại cố ý phạm tội, thì không còn có tế lễ chuộc tội nữa, nhưng chỉ có sự đợi chờ kinh khiếp về sự phán xét, và lửa hồng sẽ đốt cháy kẻ bội nghịch mà thôi. Ai đã phạm luật pháp Môi-se, nếu có hai ba người làm chứng, thì chết đi không thương xót, huống chi kẻ giày đạp Con Đức Chúa Trời, coi huyết của giao ước, tức là huyết mà mình nhờ nên thánh, là ô ướ, lại khinh lờn Đức Thánh Linh ban ơn, thì anh em há chẳng tưởng rằng người ấy đáng bị hình rất nghiêm đoán phạt hay sao? Vì chúng ta biết Đấng đã phán rằng: Sự trả thù thuộc về ta; ta sẽ báo ứng, ấy là lời Chúa phán. Lại rằng: Chúa sẽ xét đoán dân mình. Sa vào tay Đức Chúa Trời hằng sống là sự đáng kinh khiếp thay!

Luật về sự ghen tương.

Dân số ký 5:11-31: Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Hãy nói cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Nếu một người đàn bà lỗi đạo và phạm tội bất chánh cùng chồng, nếu có một người nam gian dâm cùng nàng mà việc nhem khuất mắt chồng; nếu nàng bị ô ướ kín nhiệm, không có chứng cứ đối cùng nàng, và nàng không bị bắt tại trận; nếu tánh ghen phát nơi người chồng ghen vợ mình, hoặc đã thật bị ô ướ, hoặc không có bị ô ướ, thì người này phải dẫn vợ mình đến trước mặt thầy tế lễ, và vì nàng đem theo một phần mười ê-pha bột mạch nha dùng làm của tế lễ. Người chớ nên chế dẫu vào, và cũng chẳng nên bỏ nhũ hương lên trên, vì là một của lễ chay về sự ghen tương, một của lễ chay kỷ niệm đặng nhắc tội gian ác. Thầy tế lễ sẽ biểu người nữ đến gần, đứng trước mặt Đức Giê-hô-va. Kế đó thầy tế lễ lấy nước thánh đổ vào chậu đất, hốt bụi ở trên đất của đền tạm mà bỏ trong nước. Đoạn, thầy tế lễ phải biểu người nữ đứng trước mặt Đức Giê-hô-va, lột trần đầu nàng, để của lễ kỷ niệm trên lòng bàn tay nàng, nghĩa là của lễ chay về sự ghen tương; và thầy tế lễ phải có nước đấng giáng rửa sả trong tay mình. Thầy tế lễ phải bắt người nữ thề, và nói cùng nàng rằng: Nếu chẳng một người nam nào nằm cùng ngươi, và nếu đang dưới quyền chồng ngươi không có lỗi đạo và không bị ô ướ, thì chẳng phải mắc một điều hại nào của nước đấng giáng rửa sả này. Còn nếu đang dưới quyền chồng, mà ngươi lỗi đạo; nếu ngươi bị ô ướ, và nếu một người nào khác hơn chồng đã nằm cùng ngươi, bấy giờ thầy tế lễ phải bắt người nữ lấy một lời thề tru ẻo mà thề, và nói cùng nàng rằng: Cầu Đức Giê-hô-va khiến cho ngươi trở nên một mầm rửa sả và tru ẻo giữa vòng dân sự ngươi, làm cho ngươi ốm lòi hông và phình bụng lên; nước đấng giáng rửa sả này khá chun vào ruột gan làm cho bụng ngươi phình lên và ốm lòi hông. Người nữ sẽ nói rằng: A-men, a-men! Kế đó, thầy tế lễ phải viết các lời tru ẻo này trong một cuốn sách, rồi lấy nước đấng bôi đi. Thầy tế lễ sẽ biểu người nữ uống nước đấng giáng rửa sả, nước đấng giáng rửa sả sẽ vào trong mình nàng đặng làm cay đắng cho nàng. Đoạn, thầy tế lễ sẽ lấy khỏi tay người nữ của lễ chay về sự ghen tương, đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va và dâng lên trên bàn thờ. Rồi lấy một nắm của lễ chay kỷ niệm và xông trên bàn thờ; kế biểu người nữ uống nước đấng. Và, khi nào thầy tế lễ biểu người uống nước đấng rồi, nếu quả người có bị ô ướ phạm tội bất chánh cùng chồng mình, thì nước đấng giáng rửa sả sẽ vào mình làm cay đắng cho nàng, bụng nàng sẽ phình lên, hông nàng ốm lòi, và người nữ này sẽ làm một mầm rửa sả giữa vòng dân sự mình. Còn nếu người nữ không bị ô ướ, vẫn thanh sạch, thì nàng sẽ chẳng bị một điều hại nào, và sẽ sanh con. Đó là luật lệ về sự ghen tương khi một người đàn bà, ở dưới quyền chồng mình, lỗi đạo và bị ô ướ; hoặc khi nào tánh ghen phát sanh nơi người chồng mà ghen vợ mình: người phải đem vợ đến trước mặt Đức Giê-hô-va, và thầy tế lễ sẽ làm cho nàng hết thảy điều chi luật lệ này truyền dạy. Người chồng sẽ vô tội, còn người đàn bà đó sẽ mang lấy tội mình.

Luật về sự hứa nguyện.

Dân số ký 30:1-17: Môi-se cũng nói cùng những quan trưởng của các chi phái Y-sơ-ra-ên rằng: Đây là điều mà Đức Giê-hô-va đã phán: Khi một người nào có hứa nguyện cùng Đức Giê-hô-va, hoặc phát thề buộc lấy lòng mình phải giữ một sự gì, thì chớ nên thất tín. Mọi lời ra khỏi miệng người, người phải làm theo. Khi một người nữ, trong buổi còn thơ ấu, ở nhà cha mình, có hứa nguyện cùng Đức Giê-hô-va, và buộc lấy lòng mình phải giữ một điều chi, nếu người cha đã biết lời hứa nguyện nàng, và sự buộc lòng nàng tự chịu lấy, mà đối với nàng vẫn làm thính, thì nàng phải làm y lời hứa nguyện, và giữ mọi sự buộc lòng mình mà nàng tự chịu lấy. Còn nhược bằng ngày nào cha nàng biết mà cấm đi, thì nàng sẽ không

mắc lời hứa nguyện mình hay là các sự buộc lòng giữ mà nàng đã tự chịu lấy; Đức Giê-hô-va sẽ tha tội cho nàng, vì cha nàng cấm nàng vậy. Nếu người nữ ấy đã kết hôn, hoặc vì hứa nguyện, hoặc vì lời chi lộ ra khỏi môi mà nàng đã chịu lấy một sự buộc mình, nhược bằng ngày nào chồng nàng hay mà đối cùng nàng vẫn làm thình, thì nàng phải làm y lời hứa nguyện, và giữ những sự buộc lòng mình mà nàng tự chịu lấy. Còn nếu ngày nào chồng đã biết, cấm nàng đi, hủy lời hứa nguyện mà nàng mắc đó và lời gì lộ ra khỏi môi, mà vì cố đó nàng đã buộc lấy mình, thì Đức Giê-hô-va sẽ tha tội cho nàng. Lời hứa nguyện của một người đàn bà góa hoặc một người đàn bà bị để, mọi điều chi người đã buộc mình, thì phải giữ lấy. Nếu một người đàn bà đã hứa nguyện trong nhà chồng mình, hoặc phát thề buộc lấy lòng mình phải giữ một sự gì, và nếu chồng đã hay, vẫn làm thình cùng nàng, không cấm, thì nàng phải làm y lời hứa nguyện và giữ mọi sự buộc lòng mà nàng đã tự chịu lấy. Nhưng nhược bằng ngày nào chồng nàng hay biết, hủy đi, thì mọi lời đã ra khỏi môi về những sự hứa nguyện, và về sự buộc lòng mình sẽ bị hủy đi; chồng nàng đã hủy các lời đó, thì Đức Giê-hô-va sẽ tha tội cho nàng. Chồng nàng có thể ưng hay hủy mọi sự hứa nguyện, và mọi lời thề mà nàng sẽ buộc mình đặng ép linh hồn mình. Nhược bằng chồng vẫn làm thình cùng nàng ngày nay qua ngày mai, như vậy chồng ưng các sự hứa nguyện của nàng; chồng ưng, vì không nói chi ngày mà người đã hay biết. Còn nếu chồng hủy các sự hứa nguyện một ít lâu sau khi đã hay biết thì chồng sẽ mang sự hình phạt về tội lỗi của vợ mình. Đó là các lệ định mà Đức Giê-hô-va truyền cho Môi-se về một người chồng và vợ mình, một người cha và con gái mình, buổi thơ ấu khi còn ở nhà cha.

Luật về sự làm chứng.

Phục truyền luật lệ ký 19:11-21: Nhưng nếu ai ganh ghét kẻ lân cận mình, gài mưu hại người, nổi lên đánh người chết, rồi chạy ẩn núp mình trong một của các thành ấy, thì những trưởng lão của thành kẻ đó, phải sai đi kéo nó ra khỏi nơi, nộp vào tay kẻ báo thù huyết, để nó chết đi. Mất người sẽ không thương xót nó; nhưng phải trừ huyết người vô tội khỏi Y-sơ-ra-ên, thì người sẽ được phước. Người chớ dời mộc giới của kẻ lân cận mình mà các tiên nhân người đã cấm nơi sản nghiệp người sẽ nhận được, tại xứ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người nhận lấy. Chứng độc chiếc không đủ cơ định tội cho người nào, bất luận gian ác, tội lỗi nào mà người đã phạm; cứ theo lời của hai hay ba người chứng, thì sự mới định tội được. Khi một người chứng đối dấy lên cùng kẻ nào đặng phao tội cho, thì hai đảng có tranh tụng nhau phải ứng hầu trước mặt Đức Giê-hô-va, trước mặt những thầy tế lễ và quan án làm chức đang thì đó. Các quan án phải tra xét kỹ càng, nếu thấy người chứng nầy là chứng dối, đã thừa gian cho anh em mình, thì các người phải làm cho hắn như hắn đã toan làm cho anh em mình; vậy, người sẽ cất sự ác khỏi giữa mình. Còn những người khác hay điều đó, sẽ sợ, không làm sự hung ác như thế ở giữa người nữa. Mất người chớ thương xót: mạng đền mạng, mắt đền mắt, răng đền răng, tay đền tay, chân đền chân.

Luật về sự gian lận, nói dối, lừa đảo, phao vu, lập mưu nghịch sự sống của kẻ lân cận.

Lê-vi ký 19:11-18: Các người chớ ăn trộm ăn cắp, chớ nói dối, và chớ lừa đảo nhau. Các người chớ chỉ danh ta mà thề dối, vì người làm ô danh của Đức Chúa Trời mình: Ta là Đức Giê-hô-va. Chớ ức hiếp kẻ lân cận mình, chớ cướp giật của họ. Tiền công của kẻ làm mướn người, chớ nên để lại trong nhà mình cho đến ngày mai. Chớ nên rửa sả người điếc, chớ để trước mặt người mù vật chi làm cho người vấp té; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời người: Ta là Đức Giê-hô-va. Các người chớ phạm sự bất nghĩa trong việc xét đoán, chớ thiên vị người nghèo, chớ nể kẻ quyền thế; hãy cứ theo công bình mà xét đoán kẻ lân cận người. Chớ buông lời phao vu trong dân sự mình, chớ lập mưu kế nghịch sự sống của kẻ lân cận mình: Ta là Đức Giê-hô-va. Chớ có lòng ghen ghét anh em mình; hãy sửa dạy kẻ lân cận mình, đừng vì cố họ mà phải mắc tội. Chớ toan báo thù, chớ giữ sự báo thù cùng con cháu dân sự mình; nhưng hãy yêu thương kẻ lân cận người như mình: Ta là Đức Giê-hô-va.

Lê-vi ký 25:13-46: Trong năm hân hỷ nầy, các sản nghiệp đều sẽ trở về nguyên chủ. Nếu các người bán hay là mua vật chi với kẻ lân cận mình, thì chớ lặn anh em mình. Người sẽ cứ lấy số năm từ sau năm hân hỷ mà mua với kẻ lân cận mình; còn người, cứ lấy theo số năm có hoa lợi mà bán. Tùy theo số năm sau năm hân hỷ, người sẽ bù thêm giá; tùy theo số năm ít, người sẽ giảm bớt giá; vì theo số mùa gặt mà người bán cho người. Chớ ai trong vòng các người làm lặn kẻ lân cận mình; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời, vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người. Các người khá làm theo mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta và noi theo, như vậy sẽ được ăn ở bình yên trong xứ. Đất sẽ sanh sản hoa lợi cho các người, các

người sẽ ăn no và được ở bình yên trong xứ. Vì các người nói rằng: Nếu chúng tôi chẳng gieo, chẳng gặt mùa màng, thì trong năm thứ bảy sẽ lấy chi mà ăn? Năm thứ sáu, ta sẽ giáng phước cho các người, và năm ấy sẽ trúng mùa bù ba năm. Năm thứ tám, các người sẽ gieo và ăn hoa lợi của mùa màng cũ cho đến mùa màng mới của năm thứ chín. Đất không được đoạn mãi; vì đất thuộc về ta, các người ở cùng ta như kẻ khách ngoại bang và kẻ kiều ngụ. Trong khắp xứ mà các người sẽ được làm sản nghiệp, hãy cho phép chuộc đất lại. Nếu anh em người trở nên nghèo, và bán một phần sản nghiệp mình, thì người bà con gần có quyền chuộc lại, phải đến chuộc phần đất anh em người đã bán. Nếu người nào không có ai được quyền chuộc lại, nhưng tự lo cho có chi chuộc lại được, thì phải tính từ năm đã bán bồi số trội cho chủ mua, rồi người sẽ được nhận sản nghiệp mình lại. Nếu nguyên chủ không tìm đủ giá đặng trả cho, đất bán sẽ thuộc về người chủ mua cho đến năm hân hỷ; đoạn đất sẽ ra khỏi tay chủ mua và về nguyên chủ. Nếu người nào bán một cái nhà ở trong thành có vách bọc, thì có được phép chuộc lại cho đến giáp một năm sau khi bán; phép chuộc lại của người chỉ trong một năm trọn vậy. Còn nếu không chuộc lại trước khi giáp hạn một năm trọn, thì nhà ở trong thành có vách bọc đó sẽ về chủ mua và dòng dõi người mãi mãi; đến năm hân hỷ nhà đó không ra khỏi tay họ. Nhưng các nhà ở nơi hương thôn không có vách bọc lấy, thì kể như ruộng đất; chủ bán có phép chuộc lại; đến năm hân hỷ nhà sẽ về nguyên chủ. Còn về các thành của người Lê-vi, và về các nhà của họ ở trong thành đó, thì người Lê-vi luôn luôn có quyền chuộc lại. Ai mua của người Lê-vi một cái nhà tại trong thành người Lê-vi, đến năm hân hỷ nhà đó sẽ về nguyên chủ; vì các nhà của tại trong những thành người Lê-vi là sản nghiệp của họ giữa dân Y-sơ-ra-ên. Những ruộng đất thuộc về thành người Lê-vi không phép bán, vì là nghiệp đời đời của họ. Nếu anh em ở gần người trở nên nghèo khổ, tài sản người lần lần tiêu mòn, thì hãy cứu giúp người, mặc dầu là kẻ khách kiều ngụ, hầu cho người cứ ở cùng người. Chớ ăn lời, cũng đừng lấy lợi người; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời mình, thì anh em người sẽ ở cùng người. Chớ cho người vay bạc ăn lời và đừng cho mượn lương thực đặng lấy lời. Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời các người, Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, đặng ban cho các người xứ Ca-na-an, và làm Đức Chúa Trời của các người. Nếu anh em ở gần người trở nên nghèo khổ, đem bán mình cho người, chớ nên bắt người làm việc như tôi mọi; người ở nhà người như kẻ làm thuê, người ở đậu, sẽ giúp việc người cho đến năm hân hỷ: đoạn người và con cái người thôi ở nhà người, trở về nhà và nhận lấy sản nghiệp của tổ phụ mình. Vì ấy là những tôi tớ ta mà ta đã đem ra khỏi xứ Ê-díp-tô; không nên bán họ như người ta bán tôi mọi. Người chớ lấn lướt mà khắc bạc họ, nhưng phải kính sợ Đức Chúa Trời người. Còn tôi trai tớ gái thuộc về người, thì sẽ do các dân chung quanh mình mà ra; ấy do nơi những dân đó mà các người mua tôi trai tớ gái. Các người cũng có phép mua tôi mọi trong bọn con cái của kẻ khách kiều ngụ nơi mình và của họ hàng chúng nó sanh ra trong xứ các người; vậy, họ sẽ làm sản nghiệp của các người. Các người để họ lại làm cơ nghiệp cho con cháu mình; hằng giữ họ như kẻ tôi mọi. Nhưng về phần anh em các người, là dân Y-sơ-ra-ên, thì không ai nên lấn lướt mà khắc bạc anh em mình.

Gia-cơ 2:1-13: Hỡi anh em, anh em đã tin đến Đức Chúa Jê-sus Christ, là Chúa vinh hiển chúng ta, thì chớ có tây vị người nào. Giả sử có người đeo nhẫn vàng, mặc áo đẹp, vào nơi hội anh em, lại có người nghèo, quần áo rách rưới, cũng vào nữa; nếu anh em ngó kẻ mặc áo đẹp, mà nói rằng: Mời ngồi đây, là chỗ tử tế; lại nói với người nghèo rằng: Hãy đứng đó, hoặc ngồi dưới bệ chân ta, thế có phải anh em tự mình phân biệt ra và lấy ý xấu mà xét đoán không? Hỡi anh em rất yêu dấu, hãy nghe nầy: Đức Chúa Trời há chẳng lựa kẻ nghèo theo đời nầy đặng làm cho trở nên giàu trong đức tin, và kế tự nước Ngài đã hứa cho kẻ kính mến Ngài hay sao? Mà anh em lại khinh để kẻ nghèo! Há chẳng phải kẻ giàu đã hà hiếp anh em, kéo anh em đến trước tòa án sao? Há chẳng phải họ phạm thượng đến danh tốt đã lấy đặt cho anh em sao? Thật vậy, nếu anh em vâng giữ cho trọn vẹn luật pháp tôn trọng, theo như Kinh Thánh rằng: Hãy yêu người lân cận như mình, thì anh em ăn ở tốt lắm. Nhưng nếu anh em tây vị người ta, thì phạm tội, luật pháp bèn định tội anh em như kẻ phạm phép. Vì người nào giữ trọn luật pháp, mà phạm một điều răn, thì cũng đáng tội như đã phạm hết thảy. Và, Đấng đã phán rằng: Chớ phạm tội tà dâm, cũng có phán rằng: Chớ giết người. Vậy, nếu người không phạm tội tà dâm, nhưng phạm tội giết người, thì người là kẻ phạm luật pháp. Hãy nói và làm dường như phải chịu luật pháp tự do đoán xét mình. Sự đoán xét không thương xót kẻ chẳng làm sự thương xót; nhưng sự thương xót thắng sự đoán xét.

Gia-cơ 4:11-12: Hỡi anh em, chớ nói hành nhau. Ai nói hành anh em mình hoặc xét đoán anh em mình, tức là nói xấu luật pháp, và xét đoán luật pháp. Và, nếu người xét đoán luật pháp, thì người chẳng phải là kẻ vâng giữ luật pháp, bèn là người xét đoán luật pháp vậy. Chỉ có một Đấng lập ra luật pháp và một Đấng xét đoán, tức là Đấng cứu được và diệt được. Nhưng người là ai, mà dám xét đoán kẻ lân cận mình?

Luật về các tội phải đưa ra cho thầy tế lễ phân xử.

Phục truyền luật lệ ký 17:1-20: Người chớ dâng cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người con bò đực, hoặc con chiên có tù vít, hay một tật chi; vì ấy là một sự gớm ghiếc cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Khi ở giữa người, trong một thành nào mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người, có một người nam hay nữ làm điều ác trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vi phạm giao ước Ngài, đi hầu việc và quỳ lạy các thần khác, hoặc mặt trời, mặt trăng, hay là cả thiên binh, tức là điều ta không có dạy biểu; khi điều đó đem học cho người hay, thì phải tra hỏi kỹ càng, và nếu điều người ta nói là thật, và quả quyết có một sự gớm ghê dường ấy đã phạm trong Y-sơ-ra-ên, thì người phải dẫn người nam hay nữ đã làm việc ác đó đến cửa thành, ném đá cho chúng nó chết. Cứ theo lời của hai hoặc ba người chứng mới xử tử kẻ đáng bị chết; nhưng cứ lời của một người chứng không đủ xử tử người. Tay của các người chứng phải tra vào mình nó đầu hết, đặt làm cho nó chết, kể sau tay của cả dân sự. Như vậy, người sẽ cất kẻ hung ác khỏi giữa mình. Khi nào trong thành mình có một sự tranh tụng, hoặc vì đổ huyết, hoặc vì giành xé, hay là vì thương tích, mà người phân xử lấy làm khó quá, thì phải đứng dậy, đi lên chỗ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ chọn, đến gần những thầy tế lễ về chi phái Lê-vi, cùng người đang khi ấy làm quan án, mà hỏi han họ; họ sẽ tỏ cho mình biết sự phán xét đáng định. Người phải làm y theo lời họ tỏ dạy cho mình tại nơi Đức Giê-hô-va sẽ chọn, và khá cẩn thận làm theo mọi lời dạy của họ. Phải làm theo luật pháp họ dạy cho, và sự phán xét họ giảng ra, chớ xây về bên hữu hay bên tả mà bỏ các điều giảng của họ. Song người nào ở cách kiêu ngạo, không khứng vâng theo thầy tế lễ đứng tại đó đặt hầu việc Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, hay là không vâng quan án, thì người đó phải chết, và người sẽ cất sự ác khỏi giữa Y-sơ-ra-ên. Cả dân sự sẽ nghe điều ấy và bắt sợ, không còn buông theo sự kiêu ngạo nữa. Khi người đã vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho, được nhận lấy và ở tại xứ đó rồi, nếu người nói: Tôi sẽ lập một vua lên cai trị tôi, như các dân tộc chung quanh, thì khá lập một vua lên cai trị người, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ chọn; phải lập lên một vua thuộc về anh em người; chớ nên lập một người ngoại bang lên, không phải anh em người. Song vua ấy chẳng nên lo cho có nhiều ngựa, chớ vì muốn thêm nhiều ngựa mà dẫn dân sự trở lại xứ Ê-díp-tô; bởi Đức Giê-hô-va đã phán cùng các người rằng: Các người sẽ chẳng trở về đường đó nữa. Vua cũng không nên kén nhiều phi tần, e lòng người trở xấu xa; lại chẳng nên thâu góp nhiều bạc vàng. Vừa khi nhận tước vị, vua phải chiếu theo luật pháp này mà những thầy tế lễ về dòng Lê-vi giữ, chép một bản cho mình. Bản ấy phải ở bên vua trọn đời, vua phải đọc ở trong, để tập biết kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, cẩn thận làm theo các lời của luật pháp này, và hết thảy điều răn này, kẻo lòng vua lướt trên anh em mình, xây về bên hữu hay bên tả, lìa bỏ điều răn này, hầu cho vua và con cháu vua được trị vì lâu ngày giữa Y-sơ-ra-ên.

Không được ghét anh em mình.

1 Giăng 2:7-11: Hỡi kẻ rất yêu dấu, ấy chẳng phải là điều răn mới mà ta viết cho anh em, bèn là điều răn cũ anh em đã nhận lấy từ lúc ban đầu; điều răn cũ này tức là lời anh em đã nghe. Song le, ta cũng viết cho anh em điều răn mới, là điều chân thật trong Chúa và trong anh em, vì sự tối tăm đã tan rồi, và sự sáng thật đã soi sáng. Kẻ nào nói mình trong sự sáng, mà ghét anh em mình thì còn ở trong sự tối tăm. Ai yêu mến anh em mình, thì ở trong sự sáng, nơi người đó chẳng có điều chi gây cho vấp phạm. Nhưng ai ghét anh em mình, thì ở trong sự tối tăm, làm những việc tối tăm, và không biết mình đi đâu, vì bóng tối tăm đã làm mù mắt người.

1 Giăng 3:13-24: Hỡi anh em, nếu thế gian ghen ghét anh em, thì chớ lấy làm lạ. Chúng ta biết rằng mình đã vượt khỏi sự chết qua sự sống, vì chúng ta yêu anh em mình. Còn ai chẳng yêu thì ở trong sự chết. Ai ghét anh em mình, là kẻ giết người; anh em biết rằng chẳng một kẻ nào giết người có sự sống đời đời ở trong mình. Bởi đó chúng ta nhận biết lòng yêu thương, ấy là Chúa đã vì chúng ta bỏ sự sống;

chúng ta cũng nên bỏ sự sống vì anh em mình vậy. Nếu ai có của cải đời này, thấy anh em mình đang cùng túng mà chặt dạ, thì lòng yêu mến Đức Chúa Trời thể nào ở trong người ấy được! Hỡi các con cái bé mọn, chớ yêu mến bằng lời nói và lưỡi, nhưng bằng việc làm và lễ thật. Bởi đó, chúng ta biết mình là thuộc về lễ thật, và giục lòng vững chắc ở trước mặt Ngài. Vì nếu lòng mình cáo trách mình, thì Đức Chúa Trời lại lớn hơn lòng mình nữa, và biết cả mọi sự. Hỡi kẻ rất yêu dấu, ví bằng lòng mình không cáo trách, thì chúng ta có lòng rất dạn dĩ, đặng đến gần Đức Chúa Trời: và chúng ta xin điều gì mặc dầu, thì nhận được điều ấy, bởi chúng ta vâng giữ các điều răn của Ngài và làm những điều đẹp ý Ngài. Và, này là điều răn của Ngài: là chúng ta phải tin đến danh Con Ngài, tức là Đức Chúa Jêsus Christ, và chúng ta phải yêu mến lẫn nhau như Ngài đã truyền dạy ta. Ai vâng giữ các điều răn Ngài thì ở trong Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Trời ở trong người ấy; chúng ta biết Ngài ở trong lòng chúng ta, là nhờ Đức Thánh Linh mà Ngài đã ban cho chúng ta.

Trong các bài trước, chúng ta đã được học về việc Chúa Jêsus rửa chân cho các môn đồ của Ngài và Chúa Jêsus đã mạng lệnh cho các môn đồ của Ngài cũng như cho Hội-thánh của Ngài phải làm như Ngài đã làm trong sự hiểu biết của Lễ thật, chứ không phải làm trong thuộc thể mà thôi.

Giăng 13:12-20: Sau khi đã rửa chân cho môn đồ, Ngài mặc áo lại; đoạn ngồi vào bàn mà phán rằng: Các người có hiểu điều ta đã làm cho các người chẳng? Các người gọi ta bằng Thầy bằng Chúa; các người nói phải, vì ta thật vậy. Vậy, nếu ta là Chúa là Thầy, mà đã rửa chân cho các người, thì các người cũng nên rửa chân lẫn cho nhau. Vì ta đã làm gương cho các người, để các người cũng làm như ta đã làm cho các người. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, đây tớ chẳng lớn hơn chủ mình, sứ giả cũng chẳng lớn hơn kẻ sai mình. Ví bằng các người biết những sự này, thì có phước, miễn là các người làm theo. Ta không nói về các người hết thầy, ta biết những kẻ ta đã lựa chọn; nhưng lời này trong Kinh Thánh phải được ứng nghiệm: Người ăn bánh ta, dở gót nghịch cùng ta. Hiện bây giờ, ta nói điều này cùng các người trước việc chưa xảy đến; để khi việc xảy đến rồi, các người sẽ tin ta là Đấng đó. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, ai tiếp người mà ta đã sai, tức là tiếp ta; hễ ai tiếp ta, tức là tiếp Đấng đã sai ta đến.

Rửa chân là một công việc giúp cho người ta được sạch gan bàn chân, có ích lợi cho sự ngủ nghỉ của cả thân thể, vì toàn bộ gan bàn chân của người ta đều có đường dây thần kinh liên quan đến toàn bộ các cơ phận khác của thân thể, mà người ta gọi là các huyết mạch, nhất là sự liên quan đến lá phổi và bộ não của người ta.

Đức Chúa Trời là Đấng khôn ngoan và mưu luận đã tạo dựng nên loài người theo ảnh tượng của Ngài và Đức Chúa Trời đã cho loài người làm việc ban ngày và ngủ nghỉ ban đêm. Khi người ta nằm ngủ, bàn của chân người ta được nghỉ ngơi, các huyết mạch của thân thể cũng được giải phóng khi bàn của chân được nghỉ ngơi, người ta cần phải rửa sạch và giữ ấm cho bàn của chân khỏi sự lạnh lẽo và đó cũng là một trong các lý do mà người Hê-bơ-rơ luôn sử dụng phương pháp rửa chân cho những người đi xa về hoặc đối với những người khách tới thăm họ, hành động đó không chỉ nói đến sự hiếu khách mà còn là sự chăm sóc sức khỏe cho khách nữa.

Rửa chân trong thuộc linh càng quan trọng hơn nữa, vì đó là công việc bảo vệ sức khoẻ thuộc linh cho các chi thể trong một thân thể của Đấng Christ vậy.

Người Việt có câu châm ngôn dạy nhau rằng: *Thương yêu nhau thì rào giậu cho kín*; hoặc: *Rào giậu cao thì láng giềng tốt*. Ngụ ý của câu này là mọi người phải nhận biết sự yếu đuối của nhau, vì ai cũng mang thân thể xác thịt bất toàn, nên không phải lúc nào cũng tỉnh thức trong việc tôn trọng người khác và cũng có lúc người ta không thể vượt qua được sự cám dỗ, như khi người ta đói, khát, nghèo túng... mà làm liều chẳng!

Bàn của chân trong ý nghĩa thuộc linh là khu vực tâm trí của con người xác thịt.

Hành động rửa chân cho người khác là công việc của một ý thức tỉnh táo về mặt an toàn thuộc linh cho cả một thân thể mà mỗi người là một chi thể trong thân thể đó và sự tỉnh thức đó được thi hành qua việc nhìn, nghe, quan sát, được so chiếu với luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời. Nước rửa chân là Lời của Đức Chúa Trời được nói ra qua môi miệng của người lân cận với người có bàn chân cần được rửa sạch.

Sự rào giậu thuộc linh để bảo vệ quyền lợi của mình và cũng là để bảo vệ kẻ lân cận khỏi sa vào chước cám dỗ của ma quỷ nữa và sự rào giậu đó là sự nhắc nhở nhau biết sống có trách nhiệm trong sự vâng giữ và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời.

Giăng 15:1-13: Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tĩa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn. Điều răn của ta đây này: Các người hãy yêu nhau, cũng như ta đã yêu các người. Chẳng có sự yêu thương nào lớn hơn là vì bạn hữu mà phó sự sống mình.

Hết thấy mọi người tin Chúa đều phải sống có trách nhiệm với luật pháp của Đức Chúa Trời, vì nhờ luật pháp đó mà người ta nhận biết tội lỗi và cũng nhờ luật pháp đó mà người ta được xét là công bình khi tin cậy, vâng giữ và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời.

Rô-ma 7:1-25: Hỡi anh em (vì tôi nói với những kẻ biết luật pháp), vậy anh em há chẳng biết rằng luật pháp chỉ cai trị người ta khi còn sống hay sao? Cho nên, đàn bà có chồng, hễ chồng còn sống bao lâu, thì luật pháp buộc phải theo chồng bấy lâu; nhưng nếu chồng chết, thì người vợ được thoát khỏi luật pháp đã buộc mình với chồng. Vậy nếu đang lúc chồng còn sống, mà vợ đi lấy người khác, thì phải bị kêu là đàn bà ngoại tình; nhưng nếu chồng chết, thì vợ được buông tha khỏi luật pháp, dầu lấy người khác cũng chẳng phải là đàn bà ngoại tình vậy. Hỡi anh em ta, anh em cũng như vậy, bởi thân thể của Đấng Christ, anh em đã chết về luật pháp, đặng thuộc về người khác, tức là người đã từ kẻ chết sống lại, hầu cho chúng ta được kết quả cho Đức Chúa Trời. Vì khi chúng ta còn sống theo xác thịt, thì các tình dục xấu xa bị luật pháp xui khiến, hành động trong chi thể chúng ta và kết quả cho sự chết. Nhưng bây giờ chúng ta đã chết về luật pháp, là điều bắt buộc mình, thì được buông tha khỏi luật pháp đặng hầu việc Đức Chúa Trời theo cách mới của Thánh Linh, chớ không theo cách cũ của văn tự. Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Luật pháp há là tội lỗi sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng tôi chỉ bởi luật pháp mà biết tội lỗi; vì nếu luật pháp không nói: Người chớ tham lam, thì tôi đã không biết sự tham lam. Ấy là tội lỗi đã nhân dịp, bởi điều răn mà sanh ra mọi thứ ham muốn trong lòng tôi: vì không có luật pháp thì tội lỗi chết đi. Ngày xưa tôi không có luật pháp mà tôi sống; nhưng khi điều răn đến, thì tội lỗi lại sống, còn tôi thì chết; vậy thì té ra điều răn vốn nên làm cho tôi sống, đã dắt tôi đến sự chết. Vì tội lỗi đã nhân dịp, dùng điều răn để dành tôi và nhân đó làm cho tôi chết. Ấy vậy, luật pháp là thánh, điều răn cũng là thánh, công bình và tốt lành. Vậy thì điều lành trở làm cơ cho tôi chết sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng ấy là tội lỗi đã làm cho tôi chết, hầu khi nó nhân điều lành làm chết tôi, tự bày ra nó là tội lỗi; đến nỗi tội lỗi nhân điều răn trở nên cực ác. Vả, chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng; nhưng tôi là tánh xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật này trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết này? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.

Khi tội lỗi đã thành lập và bị phát hiện, tức là đã có sự vi phạm xảy ra giữa người này với người kia trong Hội-thánh địa phương, thì việc đầu tiên của người bị người khác xúc phạm sẽ làm đó là gặp trực tiếp với người đã hành động xúc phạm mình, để nói cho người đó biết sự việc, tùy theo sự hiểu biết vấn đề đó hoặc là sự tình cờ hay là sự cố tình và tùy theo khả năng hiểu biết của người vi phạm đó (là người mới tin Chúa hay là đã tin Chúa lâu) và sự việc nghiêm trọng đến mức độ nào mà người ta phải nhờ cậy Đức Thánh-Linh mà thi hành.

Đối với người vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời mà được người mà mình đã xúc phạm tới góp ý, đối chất, thì người vi phạm phải nhận biết rằng: sự kiêu ngạo sẽ là cái bẫy của ma quỷ khiến người ta che đậy tội lỗi mình qua sự chối tội, qua sự nói dối hoặc dùng phương cách này nọ để bao biện cho hành vi phạm tội của mình, thì người ấy phải biết rằng; Đức Thánh-Linh là Đấng biết rõ hết thấy mọi sự, dù người ta có thể chối tội nhưng không thể trốn được trách nhiệm của mình ở trước sự hiểu biết của Đức Thánh-Linh.

Châm ngôn 28:13-14: **Người nào giấu tội lỗi mình sẽ không được may mắn; Nhưng ai xưng nó ra và lia bỏ nó sẽ được thương xót. Người nào hằng kính sợ luôn luôn lấy làm có phước thay; Còn ai cứng lòng mình sẽ sa vào tai nạn.**

Công vụ các sứ đồ 5:1-11: **Nhưng có một người tên là A-na-nia, thuận với vợ là Sa-phi-ra, bán gia sản mình, và đồng mưu với vợ, giữ lại một phần tiền giá bán; rồi mới đem phần còn lại đặt dưới chân các sứ đồ. Phi-e-rơ bèn nói với người rằng: Hỡi A-na-nia, sao quỷ Sa-tan đã đầy dẫy lòng ngươi, đến nỗi người nói dối cùng Đức Thánh Linh, mà bớt lại một phần giá ruộng đó? Nếu ngươi chưa bán ruộng đó, há chẳng phải là của ngươi sao? Khi bán rồi, giữ giá đó há chẳng được sao? Điều đó nhập vào lòng người thế nào? Ấy chẳng phải ngươi nói dối loài người, bèn là nói dối Đức Chúa Trời. A-na-nia nghe nói bấy nhiêu lời, thì ngã xuống và tắt hơi; phàm người nào hay điều đó đều sợ hãi quá đỗi. Nhưng các gã trẻ tuổi đứng dậy khâm liệm thân người và đem đi chôn. Khỏi đó độ ba giờ, vợ người bước vào, vốn chưa hề biết việc mới xảy đến. Phi-e-rơ cất tiếng nói rằng: Hãy khai cho ta, ngươi đã bán đám ruộng giá có ngần ấy phải không? Thưa rằng: Phải, giá ngần ấy đó. Phi-e-rơ bèn nói rằng: Sao các ngươi dám đồng mưu để thử Thánh Linh của Chúa? Kia, chân những kẻ chôn chồng ngươi đang ở ngoài cửa, họ sẽ đem ngươi đi luôn. Chính lúc đó, nàng té xuống nơi chân Phi-e-rơ và tắt hơi. Các gã tuổi trẻ trở về, thấy nàng đã chết, bèn khiêng đi chôn bên chồng nàng. Cả Hội thánh đều rất sợ hãi, cho đến người nào nghe tin cũng vậy.**

Hội-thánh của Đấng Christ được cai trị bởi Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ và Đức Thánh-Linh cùng làm việc với các tông đồ của Ngài để gây dựng, dắt dẫn và sửa soạn Hội-thánh của Ngài, như Lời Chúa có chép:

Ê-phê-sô 5:25-30: **Hỡi người làm chồng, hãy yêu vợ mình, như Đấng Christ đã yêu Hội thánh, phó chính mình vì Hội thánh, để khiến Hội nên thánh sau khi lấy nước rửa và dùng Đạo làm cho Hội tinh sạch, dâng tỏ ra hội thánh đầy vinh hiển, không vết, không nhăn, không chi giống như vậy, nhưng thánh sạch không chỗ trách được ở trước mặt Ngài. Cũng một thể ấy, chồng phải yêu vợ như chính thân mình. Ai yêu vợ mình thì yêu chính mình vậy. Vì chẳng hề có người nào ghét chính thân mình, nhưng nuôi nấng săn sóc nó như Đấng Christ đối với Hội thánh, vì chúng ta là các chi thể của thân Ngài.**

Nước dùng để rửa Hội-thánh khỏi mọi sự ô-úế, đó là Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, vì luật pháp chỉ cho người ta biết tội lỗi và sức mạnh của luật pháp là sự trừng phạt kẻ phạm tội. Đạo được chép trong câu 26 đó là nói về Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lễ thật, có quyền phép khiến cho người tin Chúa được nên thánh.

Luật pháp của Đức Chúa Trời chính là sự yêu thương của Đức Chúa Trời dành cho loài người và Đức Chúa Trời muốn hết thấy mọi người phải vâng giữ luật pháp của Ngài ở trong lòng mình luôn luôn, để nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà yêu thương kẻ lân cận như mình. Đức Chúa Jêsus Christ đã làm mẫu mực cho hết thấy mọi người chúng ta về việc Ngài đã yêu thương chúng ta mà vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Cha và chính Ngài đã vì yêu thương chúng ta mà tự mình làm nên thánh, để chúng ta cũng sẽ nhờ Lễ thật, tức là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống mà được nên thánh vậy.

Giăng 15:9-11: **Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.**

Giăng 17:9-21: Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chúng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong danh Cha, là danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đừng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến.

Rô-ma 13:8-10: Đừng mắc nợ ai chi hết, chỉ mắc nợ về sự yêu thương nhau mà thôi, vì ai yêu kẻ lân cận mình ấy là đã làm trọn luật pháp. Vả, những điều răn này: Người chớ phạm tội tà dâm, chớ giết người, chớ trộm cướp, chớ tham lam, và mọi điều răn khác nữa, bất luận điều nào, đều tóm lại trong một lời này: Người phải yêu kẻ lân cận mình như mình. Sự yêu thương chẳng hề làm hại kẻ lân cận; vậy yêu thương là sự làm trọn luật pháp.

Như vậy, khi đối diện với người phạm tội nghịch lại mình, người tin Chúa phải cầu xin Đức Thánh-Linh ban cho mình sự khôn ngoan cùng lời nói khôn ngoan để biết sử dụng môi miệng mình mà cứu người anh em mình khỏi cái bẫy của sự chết, vì không phải khi mình có lẽ phải thì có quyền nói theo ý mình muốn, nhất là khi có sự bức mình hoặc nóng giận kèm theo.

Châm ngôn 10:18-25 & 31-32: Người giấu sự ghen ghét có môi dối giả; Và ai rải điều nói hành là kẻ ngu dại. Hễ lẩm lời, vi phạm nào có thiếu; Nhưng ai cầm giữ miệng mình là khôn ngoan. Lưỡi người công bình giống như bạc cao; Còn lòng kẻ hung ác không ra gì. Môi miệng người công bình nuôi dạy nhiều người; Nhưng kẻ ngu dại chết, vì thiếu trí hiểu. Phước lành của Đức Giê-hô-va làm cho giàu có; Ngài chẳng thêm sự đau lòng gì lẫn vào. Kẻ thiếu trí hiểu coi sự làm ác như chơi; Nhưng người thông sáng thích sự khôn ngoan. Điều gì kẻ hung ác sợ sệt, ắt sẽ xảy đến cho nó; Nhưng kẻ công bình sẽ được như ý mình ước ao. Khi gió trốt thổi qua, kẻ hung ác không còn nữa; Song nền của người công bình còn đến đời đời... Miệng người công bình sanh sự khôn ngoan; Duy lưỡi của kẻ gian tà sẽ bị truất. Môi người công bình biết điều đẹp ý; Nhưng miệng kẻ hung ác chỉ nói sự gian tà.

Châm ngôn 11:9: Kẻ ác lấy lời nói mà làm tàn hại người lân cận mình; Còn các người công bình nhờ tri thức mà được cứu khỏi.

Ga-la-ti 6:1-5: Hỡi anh em, ví bằng có người nào tình cờ phạm lỗi gì, anh em là kẻ có Đức Thánh Linh, hãy lấy lòng mềm mại mà sửa họ lại; chính mình anh em lại phải giữ, e cũng bị đổ dành chẳng. Hãy mang lấy gánh nặng cho nhau, như vậy anh em sẽ làm trọn luật pháp của Đấng Christ. Vì, nếu có ai, đầu mình không ra chi hết, mà cũng tưởng mình ra chi ấy là mình dối lấy mình. Mỗi người phải thử xét việc làm của mình, thì sự khoe mình chỉ tại mình thôi, chớ chẳng phải tại kẻ khác. Vì ai sẽ gánh lấy riêng phần nấy.

Nếu cuộc nói chuyện với người vi phạm luật pháp mà không đạt được kết quả theo luật pháp dạy, nghĩa là người vi phạm kia không chịu tiếp nhận sự góp ý, thì người bị xúc phạm sẽ cần tới một hay là hai người khác (là người tin Chúa) để làm chứng cho sự việc này, đến gặp kẻ vi phạm để làm cho sáng tỏ sự việc, với mục đích là chỉ cho kẻ vi phạm nhận biết tội lỗi mình mà ăn năn tội lỗi để được sự tha thứ bởi chính người mà người ấy đã xúc phạm, vì không phải hết thấy những người tin Chúa đều biết nguyên tắc của sự ăn năn tội lỗi mình. Vì không ít người tin Chúa vẫn còn sống theo cách của người thế gian, đó là vì sự kiêu ngạo, sự sỹ diện cho cái tôi của xác thịt mình, không dám thẳng thắn nhận tội mình trước mặt kẻ mà mình đã phạm tội nghịch lại người, nhưng rồi sau đó lại ăn năn với Đức Chúa Trời về những tội lỗi mình đã phạm nghịch lại người kia, mà tưởng

rằng làm như vậy sẽ được Đức Chúa Trời tha thứ cho.

Chúng ta hãy xem Chúa Jêsus đã phán gì về điều này.

Ma-thi-ơ 5:21-26: Các người có nghe lời phán cho người xưa rằng: Người chớ giết ai; và rằng: Hễ ai giết người thì đáng bị tòa án xử đoán. Song ta phán cho các người: Hễ ai giận anh em mình thì đáng bị tòa án xử đoán; ai mắng anh em mình rằng: Ra-ca, thì đáng bị tòa công luận xử đoán; ai mắng anh em mình là đồ điên, thì đáng bị lửa địa ngục hành phạt. Ấy vậy, nếu khi nào người đem dâng của lễ nơi bàn thờ, mà nhớ lại anh em có điều gì nghịch cùng mình, thì hãy để của lễ trước bàn thờ, trở về giảng hòa với anh em trước đã; rồi hãy đến dâng của lễ. Khi người đi đường với kẻ nghịch mình, phải lập tức hòa với họ, kéo họ nộp người cho quan án, quan án giao người cho thầy đội, mà người phải ở tù. Quả thật, ta nói cùng người, người trả còn thiếu một đồng tiền, thì không ra khỏi tù được.

Nếu đã có thêm người làm chứng về hành vi phạm tội mà kẻ vi phạm kia vẫn không chịu nghe, thì việc này phải đưa ra trước Hội-thánh, tức là báo cho thầy tế lễ của Hội-thánh địa phương đó biết và thầy tế lễ đó sẽ tiếp nhận việc này và đoán xét theo đúng luật pháp của Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus đã phán.

Vì Danh của Đức Chúa Jêsus Christ ngự trên các tội lỗi của Ngài, tức là trên những người được Ngài chỉ định chăn giữ bầy của Ngài và Đức Thánh-Linh sẽ hành động qua chức vụ của thầy tế lễ đó mà đoán xét kẻ phạm tội. Khi thầy tế lễ của Hội-thánh đã nhận Danh Đức Chúa Jêsus Christ để xử đoán kẻ phạm tội thì mọi lời mà thầy tế lễ đã công bố ra trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ được thi hành theo như Đức Thánh-Linh đã cảm động người ấy nói ra và kẻ phạm tội kia sẽ bị truất khỏi Hội-thánh. Các lời đã được công bố ra đó sẽ ứng nghiệm trên cuộc đời của kẻ phạm tội. Kẻ phạm tội đó đã không chỉ chống lại chức vụ thầy tế lễ được Đức Chúa Jêsus Christ giao phó cho và người ấy cũng không chỉ chống lại mạng sống của người lân cận mình, mà kẻ đó đã chống nghịch lại Đức Chúa Jêsus Christ vậy.

Ma-thi-ơ 18:18-20: Quả thật, ta nói cùng các người, hễ điều gì mà các người buộc ở dưới đất thì cũng sẽ buộc ở trên trời, và điều gì mà các người mở ở dưới đất thì cũng sẽ mở ở trên trời. Quả thật, ta lại nói cùng các người, nếu hai người trong các người thuận nhau ở dưới đất mà cầu xin không cứ việc chi, thì Cha ta ở trên trời sẽ cho họ. Vì nơi nào có hai ba người nhân danh ta nhóm nhau lại, thì ta ở giữa họ.

Chúng ta hãy xem chức vụ của Phao-lô đã cùng với Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ tại thành phố Cô-rinh-tô cai trị Hội-thánh của Chúa như thế nào, theo luật pháp của Đức Chúa Trời.

1 Cô-rinh-tô 5:1-13: Có tin đồn ra khắp nơi rằng trong anh em có sự dâm loạn, dâm loạn đến thế, dẫu người ngoại đạo cũng chẳng có giống như vậy: là đến nỗi trong anh em có kẻ lấy vợ của cha mình. Anh em còn lên mình kiêu ngạo! Anh em chẳng từng buồn rầu, hầu cho kẻ phạm tội đó bị trừ bỏ khỏi vòng anh em thì hơn! Về phần tôi, thân dầu xa cách mà lòng ở tại đó, (vì anh em và lòng tôi được hội hiệp với quyền phép của Đức Chúa Jêsus, là Chúa chúng ta), nên tôi đã dường như có mặt ở đó, nhân danh Đức Chúa Jêsus là Chúa chúng ta, tuyên án kẻ phạm tội đó rằng, một người như thế phải phó cho quỷ Sa tan, để hủy hoại phần xác thịt, hầu cho linh hồn được cứu trong ngày Đức Chúa Jêsus. Thật anh em chẳng có cơ mà khoe mình đâu! Anh em há chẳng biết rằng một chút men làm cho cả đồng bột dậy lên sao? Hãy làm cho mình sạch men cũ đi, hầu cho anh em trở nên bột nhồi mới không men, như anh em là bánh không men vậy. Vì Đấng Christ là con sinh lễ Vượt Qua của chúng ta, đã bị giết rồi. Vậy thì, chúng ta hãy giữ lễ, chớ dùng men cũ, chớ dùng men gian ác độc dữ, nhưng dùng bánh không men của sự thật thà và của lễ thật. Trong thư tôi viết cho anh em, có dặn đừng làm bạn với kẻ gian dâm, đó tôi chẳng có ý nói chung về kẻ gian dâm đời này, hay là kẻ tham lam, kẻ chất bóp, kẻ thờ hình tượng, vì nếu vậy thì anh em phải lìa khỏi thế gian. Nhưng tôi viết khuyên anh em đừng làm bạn với kẻ nào tự xưng là anh em, mà là gian dâm, hoặc tham lam, hoặc thờ hình tượng, hoặc chửi rủa, hoặc say sưa, hoặc chất bóp, cũng không nên ăn chung với người thế ấy. Vì chúng có phải tôi nên đoán xét kẻ ở ngoài sao? Há chẳng phải anh em nên đoán xét những người ở trong sao? Còn như kẻ ở ngoài, thì Đức Chúa Trời sẽ đoán xét họ. Hãy trừ bỏ kẻ gian ác khỏi anh em.

2 Cô-rinh-tô 2:1-11: Vậy, chính tôi đã quyết định không trở lại cùng anh em để làm cho anh em buồn rầu; vì nếu tôi làm cho anh em buồn rầu, thì thế nào tôi được trông cậy sự vui bởi kẻ mà chính tôi đã làm cho buồn rầu? Tôi đã viết cho anh em như thế, hầu cho khi tôi đến nơi, sẽ không buồn bởi kẻ đáng làm cho tôi vui: tôi tin cậy ở hết thấy anh em rằng, anh em ai nấy đều lấy sự vui của tôi mà làm vui mình. Vả,

ấy là đang trong cơn khốn nạn lớn, tấm lòng quặn thắt, nước mắt đầm dề, mà tôi đã viết thư cho anh em, nào phải để cho anh em âu sầu, nhưng để làm cho anh em biết tình yêu dấu riêng của tôi đối với anh em vậy. Nếu kẻ nào làm cố buồn rầu, ấy chẳng phải chỉ làm cho tôi buồn rầu mà thôi, nhưng đã làm cho anh em thấy đều buồn rầu ít nhiều, tôi chẳng muốn nói quá làm gì. Kẻ đó đã bị phần nhiều người trong anh em quả trách, ấy là đủ rồi; thà nay anh em tha thứ yên ủi, hầu cho người khỏi bị sa ngã vì sự buồn rầu quá lớn. Vậy tôi xin anh em hãy bày tỏ lòng yêu thương đối với người đó. Bởi chúng tôi viết thư cho anh em, cốt để thử anh em xem có vâng lời trong cả mọi sự cùng chăng. Nhưng anh em tha thứ ai, thì tôi cũng tha thứ. Và, nếu tôi đã tha, là vì anh em mà tha, ở trước mặt Đấng Christ, hầu đừng để cho quỷ Sa-tan thắng chúng ta, vì chúng ta chẳng phải là không biết mưu chước của nó.

Khi các tôi tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ thi hành chức vụ, thì Thánh-Linh của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ ở cùng với các tôi tớ của Ngài, bấy giờ, khi môi miệng của tôi tớ Chúa mà nhân Chúa nói điều chi, thì Đức Thánh-Linh sẽ làm thành điều đó, để làm cho vững Đạo.

Công vụ các sứ đồ 13:1-12: Trong Hội thánh tại thành An-ti-ốt có mấy người tiên tri và mấy thầy giáo sư, tức là: Ba-na-ba, Si-mê-ôn gọi là Ni-giê, Lu-si-út người Sy-ren, Ma-na-hem là người đồng dưỡng với vua chư hầu Hê-rốt, cùng Sau-lơ. Đang khi môn đồ thờ phượng Chúa và kiêng ăn, thì Đức Thánh Linh phán rằng: Hãy để riêng Ba-na-ba và Sau-lơ đặng làm công việc ta đã gọi làm. Đã kiêng ăn và cầu nguyện xong, môn đồ bèn đặt tay trên hai người, rồi để cho đi. Vậy, Sau-lơ và Ba-na-ba đã chịu Đức Thánh Linh sai đi, bèn xuống thành Sê-lơ-xi, rồi từ đó đi thuyền đến đảo Chip-rơ. Đến thành Sa-la-min, hai người giảng đạo Đức Chúa Trời trong các nhà hội của người Giu-đa; cũng có Giảng cùng đi để giúp cho. Trải qua cả đảo cho đến thành Ba-phô-rô, gặp một người Giu-đa kia, là tay thuật sĩ và tiên tri giả, tên là Ba-Giê-su, vốn ở với quan trấn thủ tên là Sê-giúp Phau-lút là người khôn ngoan. Người này đã sai mời Ba-na-ba và Sau-lơ đến, và xin nghe đạo Đức Chúa Trời. Nhưng Ê-ly-ma, tức là thuật sĩ (ấy là ý nghĩa tên người), ngăn hai người đó, ráng sức tìm phương làm cho quan trấn thủ không tin. Bấy giờ, Sau-lơ cũng gọi là Phao-lô, đẩy đẩy Đức Thánh Linh, đối mặt nhìn người, nói rằng: Hỡi người đầy mọi thứ gian trá và hung ác, con của ma quỷ, thù nghịch cùng cả sự công bình, ngươi cứ làm hư đường thẳng của Chúa không thôi sao? Nay, bây giờ tay Chúa giá trên ngươi; ngươi sẽ bị mù, không thấy mặt trời trong ít lâu. Chính lúc đó, có sự mù mịt tối tăm phủ trên người, người xây quanh bốn phía, tìm kẻ để dắt mình. Quan trấn thủ thấy sự đã xảy đến, bèn tin, lấy làm lạ về đạo Chúa.

Thái độ của những người đã phạm lỗi với người lân cận mình (hoặc tình cờ, hoặc cố ý) là phải nhận biết được thì giờ của sự sống mình trên đất này theo như Lời Chúa đã phán dạy và phải giải cứu chính mình ra khỏi sự phán xét của Đức Chúa Trời.

Lu-ca 12:33-59: Hãy bán gia tài mình mà bố thí. Hãy sắm cho mình túi không hư, và của báu không hề hao kém ở trên trời, là nơi kẻ trộm không đến gần, sâu mọt không làm hư nát. Vì của báu các người ở đâu, thì lòng cũng ở đó. Lưng các người phải thắt lại, đèn các người phải thắp lên. Hãy làm như người chờ đợi chủ mình ở tiệc cưới về, để lúc chủ đến gõ cửa thì liền mở. Phước cho những đầy tớ ấy, khi chủ về thấy họ thức canh! Quả thật, ta nói cùng các người, chủ sẽ thắt lưng mình, cho đầy tớ ngồi bàn mình, và đến hầu việc họ. Hoặc canh hai, canh ba, chủ trở về, nếu thấy đầy tớ như vậy thì phước cho họ! Hãy biết rõ, nếu chủ nhà hay kẻ trộm đến giờ nào, thì sẽ tỉnh thức, chẳng để cho nó đào ngạch nhà đâu. Các người cũng vậy, hãy chực cho sẵn sàng, vì Con người sẽ đến trong giờ các người không ngờ. Phi-e-rơ bèn thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, thí dụ này Chúa phán cho chúng tôi, hay là cũng cho mọi người? Chúa đáp rằng: Ai là người quản gia ngay thật khôn ngoan, chủ nhà đặt coi cả người nhà mình, để đến dịp tiện, phát lương phạn cho họ? Phước cho đầy tớ ấy khi chủ nhà về, thấy làm như vậy! Quả thật, ta nói cùng các người, chủ sẽ cho nó quản lý cả gia tài mình. Nhưng nếu đầy tớ ấy tự nghĩ rằng: Chủ ta chậm đến; rồi cứ đánh đập đầy tớ trai và gái, ăn uống say sưa, thì chủ nó sẽ đến trong ngày nó không dè, và giờ nó không biết; lấy roi đánh xé da nó, và để cho nó đồng số phận với kẻ bất trung. Đầy tớ này đã biết ý chủ mình, mà không sửa soạn sẵn và không theo ý ấy, thì sẽ bị đòn nhiều. Song đầy tớ không biết ý chủ, mà làm việc đáng phạt, thì bị đòn ít. Vì ai được ban cho nhiều, thì sẽ bị đòi lại nhiều; và ai đã được giao cho nhiều, thì sẽ bị đòi lại nhiều hơn. Ta đã đến quăng lửa xuống đất; nếu cháy lên rồi, ta còn ước ao chi nữa! Có một phép báp-tem mà ta phải chịu, ta đau đớn biết bao cho đến chừng nào phép ấy được hoàn thành! Các người tưởng ta đến đem sự bình an cho thế gian sao? Ta nói cùng các người, không, nhưng thà đem

sự phân rẽ. Vì từ nay về sau, nếu năm người ở chung một nhà, thì sẽ phân li nhau, ba người nghịch cùng hai, hai người nghịch cùng ba; cha nghịch cùng con trai, con trai nghịch cùng cha; mẹ nghịch cùng con gái, con gái nghịch cùng mẹ; bà gia nghịch cùng cháu, cháu nghịch cùng bà gia. Ngài lại phán cùng đoàn dân rằng: Khi các người thấy đám mây nổi lên phương tây, liền nói rằng: Sẽ có mưa; thì quả có vậy. Lại khi gió nam thổi, các người nói rằng: Sẽ nóng nực; thì quả có vậy. Hỡi kẻ giả hình! các người biết phân biệt khí sắc của trời đất; vậy sao không biết phân biệt thời nầy? Lại sao các người cũng không tự mình xét đoán điều gì là công bình? Vậy, khi người đi với kẻ kiện mình đến trước mặt quan tòa, đừng hễ cố gắng sức giải hòa cùng họ, e họ kéo người đến trước mặt quan án, quan án giao cho thầy đội, rồi bỏ tù người chẳng. Ta nói cùng người, người trả còn thiếu một đồng tiền, thì không ra khỏi tù được.

Mác 12:29-31: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nầy là điều đầu nhất: Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nghe, Chúa, Đức Chúa Trời chúng ta, là Chúa có một. Người phải hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn, hết sức mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời người. Nầy là điều thứ hai: Người phải yêu kẻ lân cận như mình. Chẳng có điều răn nào lớn hơn hai điều đó.

Ê-phê-sô 4:17-32: Vậy, nầy là điều tôi nói và điều tôi nhân danh Chúa mà rao ra: ấy là anh em chớ nên ăn ở như người ngoại đạo nữa, họ theo sự hư không của ý tưởng mình, bởi sự ngu muội ở trong họ, và vì lòng họ cứng cõi nên trí khôn tối tăm, xa cách sự sống của Đức Chúa Trời. Họ đã mất cả sự cảm biết, đành bỏ mình trong một đời buông lung, đem lòng mê đắm không biết chán mà phạm hết mọi điều ô uế. Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, vì anh em đã nghe đạo Ngài, và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lẽ thật trong Đức Chúa Jêsus) rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lột người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dốt dành, mà phải làm nên mới trong tâm trí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật. Như vậy, mỗi người trong anh em phải chừa sự nói dối, hãy nói thật với kẻ lân cận mình, vì chúng ta làm chi thể cho nhau. Ví bằng anh em đang cơn giận, thì chớ phạm tội; chớ cầm giận cho đến khi mặt trời lặn, và đừng cho ma quỷ nhân dịp. Kẻ vốn hay trộm cắp chớ trộm cắp nữa; nhưng thà chịu khó, chính tay mình làm nghề lương thiện, đừng có vật chi giúp cho kẻ thiếu thốn thì hơn. Chớ có một lời dữ nào ra từ miệng anh em; nhưng khi đáng nói hãy nói một vài lời lành giúp ơn cho và có ích lợi cho kẻ nghe đến. Anh em chớ làm buồn cho Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời, vì nhờ Ngài anh em được ấn chứng đến ngày cứu chuộc. Phải bỏ khỏi anh em những sự cay đắng, buồn giận, tức mình, kêu rêu, mắng nhiếc, cùng mọi điều hung ác. Hãy ở với nhau cách nhân từ, đầy dẫy lòng thương xót, tha thứ nhau như Đức Chúa Trời đã tha thứ anh em trong Đấng Christ vậy.

VĂN-CHÂU